

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2020/HS-ST

Ngày: 15/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Hưởng

Ông Phạm Lành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 242/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Xóm Văn Hữu, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu C, sinh năm 1962; Con bà: Cao Thị T, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 31/2010/HSST ngày 15/10/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Vi Văn Kh, sinh năm 1977 tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Xóm Bình Minh, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Trọng B, đã chết; Con bà: Nông Thị V, sinh năm 1946; Vợ: Đinh Thị L, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 42/2004/HSST ngày 15/7/2004 của Tòa án huyện ĐH, tỉnh TN xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Tại quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 03/11/2010 của UBND huyện ĐH, tỉnh TN về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội Thái Nguyên đối với Vi Văn Kh thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1983

ĐKHKT: Xóm Bình Minh, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TN (có mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Sái Quốc Vinh, sinh năm 1971; ĐKHKT: Tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, tổ công tác Công an phường Đồng Bầm, TP Thái Nguyên khi đang làm nhiệm vụ phát hiện 02 người đàn ông đi trên 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1-506.22 có hiệu hiện liên quan đến ma túy. Khi tiến hành kiểm tra, phát hiện người đàn ông ngồi sau xe mô tô tự khai là Nguyễn Hữu T đã ném 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng từ lòng bàn tay phải của Th xuống đất cách vị trí Th đang đứng khoảng 2m, sau đó Th tự giác nhặt gói giấy bạc màu vàng vừa vớt xuống đất lên giao nộp cho tổ công tác. Kiểm tra người đàn ông điều khiển xe mô tô khai tên Vi Văn Kh không phát hiện và thu giữ gì. Th và Kh khai gói giấy bạc màu vàng là heroine của Th và Kh vừa mua về để cùng nhau sử dụng. Công an phường Đồng Bầm đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu T và Vi Văn Kh có khối lượng 0,162 gam. Tại bản Kết luận giám định số 424/KL-KTHS ngày 14/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,162 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T và Vi Văn Kh khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 06/3/2020, Th gọi điện cho Kh rủ đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Kh nói không có tiền, Th nói Th có 100.000 đồng và bảo Kh chở Th đi mua ma túy, Kh đồng ý. Sau đó Kh điều khiển xe mô tô BKS 20B1-506.22 từ nhà đi đến đón Th rồi cả hai đến khu vực đình làng, tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Đến nơi, Th bảo Kh dừng xe, Th xuống đi bộ vào trong ngõ cách chỗ Kh đứng chờ khoảng 30m thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroine, với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th cầm gói ma túy ở tay phải rồi lên xe do Kh điều khiển, cả hai dự định về nhà Th để cùng sử dụng, trên đường đi về thì cả hai bị Công an phường Đồng Bầm phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20B1- 506.22 màu sơn đen, số máy HC12E-5200935, số khung RLHHC1214DY 200795, xe đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 250/VKS-CT ngày 21/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Hữu T, Vi Văn Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 24 đến 30 tháng tù giam; Vi Văn Kh từ 24 đến 30 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1; Trả lại xe mô tô Honda Wave BKS 20B1- 506.22 cho chị Đinh Thị Loan quản lý, sử dụng và buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Các bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Hai bị cáo Nguyễn Hữu T và Vi Văn Kh là các đối tượng nghiện ma túy. Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, tại tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, các bị cáo đang có hành vi tàng

trữ 0,162 gam ma túy loại heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Điều 249 BLHS quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:

a.....; b...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu T và Vi Văn Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo theo điều luật và tội danh trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Th là người khởi xướng, gọi điện rủ Kh chở đi, và trực tiếp giao dịch mua ma túy; bị cáo Kh dùng xe máy của gia đình chở Th đi tìm mua ma túy về cùng sử dụng nên là đồng phạm giúp sức tích cực. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các Bị cáo đều đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến mắc tệ nạn ma túy.

Các bị cáo đều đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Kh còn được đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội trong thời gian 12 tháng. Nhưng các bị cáo đều không lấy đó làm bài học để sửa chữa, phân đấu mà tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến hành vi phạm tội. Những yếu tố trên HĐXX sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Sau khi xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét thấy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục, răn đe bị cáo, góp phần ngăn ngừa tội phạm về ma túy nói chung. Mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù giam đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội đối với hai bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không

có tài sản. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS; 01 bì niêm phong ký hiệu A1 là ma túy hoàn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô Honda Wave BKS 20B1-506.22 đã qua sử dụng, đăng ký xe tên Vi Văn Kh. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Kh và vợ là chị Đinh Thị Loan đều xác định đây là tài sản chung vợ chồng, mua để làm phương tiện đi lại cho cả gia đình, nguồn tiền mua xe chủ yếu do chị Loan đi làm công nhân mà có nhưng đăng ký tên Vi Văn Kh là để tiện sử dụng khi tham gia giao thông. Nay chị Loan đề nghị được trả lại chiếc xe trên để gia đình làm phương tiện đi lại. Xét thấy đây là tài sản chung vợ chồng, việc bị cáo Kh sử dụng xe chở Th đi mua ma túy để sử dụng chị Loan không biết, nên trả lại xe cho chị Loan quản lý, sử dụng là phù hợp.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Các Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Nguyễn Hữu T, Vi Văn Kh còn khai mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hữu T và Vi Văn Kh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của BLHS;

1. Xử phạt: Nguyễn Hữu T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/3/2020.

Xử phạt: Vi Văn Kh 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 (bì niêm phong chứa chất ma túy – mẫu hoàn lại sau giám định). Mặt sau bì niêm phong có chữ ký của Trương Đăng Tam, Ngô Đức Cường cùng 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Trả lại cho chị Đinh Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave BKS 20 B1- 506.22, màu sơn đen - bạc; số máy HC 12E-5200935, số khung RLHHC1214DY 200795; loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm³; Dung tích xilanh 97; số chỗ ngồi 02. Xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu.

(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 319 ngày 25/5/2020 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an thành phố Thái Nguyên).

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Nguyễn Hữu T, Vi Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan